

Số: 2078/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Đề án thí điểm thành lập
Tập đoàn Viễn thông Quân đội

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp nhà nước ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 111/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ về tổ chức, quản lý tổng công ty nhà nước và chuyển đổi tổng công ty nhà nước, công ty nhà nước độc lập, công ty mẹ là công ty nhà nước theo hình thức công ty mẹ - công ty con hoạt động theo Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 101/2009/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về thí điểm thành lập, tổ chức, hoạt động và quản lý tập đoàn kinh tế nhà nước;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án thí điểm thành lập Tập đoàn Viễn thông Quân đội hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con, với các nội dung chính sau:

1. Thành lập Tập đoàn Viễn thông Quân đội đa sở hữu, trong đó sở hữu nhà nước là chi phối, bao gồm các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, các doanh nghiệp đa sở hữu; có trình độ công nghệ, quản lý hiện đại và chuyên môn hóa cao; kinh doanh đa ngành nghề, trong đó viễn thông và công nghệ thông tin là ngành kinh doanh chính, mở rộng, phát triển các ngành khác hỗ trợ cho ngành kinh doanh chính; bảo đảm có lãi, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu tại Tập đoàn; gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất, kinh doanh với hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ; xây dựng Tập đoàn trở thành một trong

những doanh nghiệp chủ đạo về viễn thông và công nghệ thông tin ở Việt Nam, phát triển thị trường nước ngoài, nâng cao thương hiệu Viettel trong nước và trên thế giới, phát triển nhanh và bền vững, góp phần đưa công nghệ thông tin cạnh tranh và hội nhập kinh tế quốc tế có hiệu quả.

2. Tập đoàn Viễn thông Quân đội được thành lập trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại Tổng công ty Viễn thông Quân đội và các đơn vị thành viên, có cơ cấu như sau:

a) Công ty mẹ: Tập đoàn Viễn thông Quân đội (gọi tắt là Tập đoàn) là doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, hoạt động theo quy định của pháp luật, có chức năng trực tiếp hoạt động sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin, đầu tư tài chính vào các doanh nghiệp khác, giữ quyền chi phối các công ty con thông qua vốn, nghiệp vụ, công nghệ, thương hiệu, thị trường, trực tiếp xây dựng, quản lý, kinh doanh mạng lưới viễn thông đường trục và bảo đảm việc thực hiện các nhiệm vụ công ích do Nhà nước giao.

Bộ máy quản lý của Tập đoàn bao gồm: Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc. Tổng giám đốc do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng bổ nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ.

b) Các đơn vị hạch toán phụ thuộc của Tập đoàn bao gồm:

- Công ty Viễn thông Viettel;
- Công ty Truyền dẫn Viettel;
- Trung tâm đào tạo Viettel;
- Viện Nghiên cứu và Phát triển Viettel;
- Các chi nhánh của Tập đoàn tại các tỉnh, thành phố.

c) Các công ty con:

- Thành lập các Tổng công ty hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con, công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Tập đoàn sở hữu 100% vốn điều lệ:

- + Tổng công ty Sản xuất thiết bị viễn thông Viettel;
- + Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh bất động sản Viettel.

Các Tổng công ty được thành lập để thực hiện sản xuất vật tư thiết bị viễn thông và công nghệ thông tin hiện đại tiên tiến; hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực bất động sản; tiếp nhận một số doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng và các doanh nghiệp khác phù hợp với định hướng chiến lược kinh doanh của Tập đoàn.

- Các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Tập đoàn sở hữu 100% vốn điều lệ:

- + Công ty Phát triển phần mềm Viettel;
- + Công ty Phát triển nội dung Viettel.

- Các công ty cổ phần do Tập đoàn Viễn thông Quân đội nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, gồm:

+ Tổng công ty cổ phần Bưu chính Viettel: được hình thành trên cơ sở Công ty cổ phần Bưu chính Viettel, kinh doanh các dịch vụ bưu chính, giao nhận kho vận, thương mại điện tử của Tập đoàn và mở rộng sang thị trường nước ngoài;

+ Tổng công ty cổ phần Đầu tư quốc tế Viettel: được hình thành trên cơ sở Công ty cổ phần Đầu tư Quốc tế (VTG), thực hiện chiến lược đầu tư quốc tế của Tập đoàn Viễn thông Quân đội tại nước ngoài;

- + Công ty cổ phần Công trình Viettel;
- + Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế Viettel;
- + Công ty cổ phần Phát triển dịch vụ mới Viettel;
- + Công ty cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Viettel;
- + Công ty cổ phần Công nghệ Viettel.

- Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên do Tập đoàn sở hữu trên 50% vốn điều lệ: Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên Viettel - CHT.

d) Các công ty liên kết do Tập đoàn sở hữu bằng hoặc dưới 50% vốn điều lệ, bao gồm:

- Công ty Tài chính cổ phần Vinaconex - Viettel;
- Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (Vinaconex);
- Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội;
- Công ty cổ phần Công nghiệp cao su Coecco;
- Công ty cổ phần EVN quốc tế;

- Các công ty trách nhiệm hữu hạn có hai thành viên trở lên và công ty cổ phần khác, công ty liên doanh với nước ngoài, công ty ở nước ngoài trong lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin có vốn góp của Tập đoàn.

3. Tập đoàn có trách nhiệm kế thừa các quyền và nghĩa vụ hợp pháp của Tổng công ty Viễn thông Quân đội theo quy định của pháp luật.

4. Thủ tướng Chính phủ trực tiếp hoặc uỷ quyền cho Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; Bộ trưởng các Bộ; Thủ trưởng các cơ quan liên quan; Tổng giám đốc Tập đoàn thực hiện một số quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với Tập đoàn theo quy định của pháp luật. Mọi quan hệ giữa Tập đoàn với chủ sở hữu và các công ty con, công ty liên kết được thực hiện theo pháp luật và quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng:

a) Quyết định bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc Tập đoàn; các chức danh Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh khác của Tập đoàn thực hiện theo Quy chế công tác cán bộ trong Quân đội nhân dân Việt Nam;

b) Chịu trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi việc thực hiện Đề án này; kịp thời phát hiện, giải quyết những vướng mắc phát sinh; báo cáo Thủ tướng Chính phủ giải quyết những vấn đề vượt quá thẩm quyền.

2. Tổng giám đốc Tập đoàn:

a) Xây dựng Đề án, trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng thành lập Viện Nghiên cứu và Phát triển Viettel theo quy định hiện hành;

b) Xây dựng đề án thành lập các tổng công ty hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con tại điểm c khoản 2 Điều 1 Quyết định này, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt;

c) Tiếp tục thực hiện cổ phần hóa các doanh nghiệp đã có quyết định cổ phần hóa, xây dựng lộ trình điều chỉnh tiến độ thực hiện sắp xếp, cổ phần hoá các doanh nghiệp chưa thực hiện cổ phần hóa đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

d) Xây dựng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty mẹ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt sau khi có ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính.

đ) Xây dựng Quy chế Quản lý tài chính của Tập đoàn trình Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt sau khi có ý kiến của Bộ Quốc phòng.

3. Bộ trưởng các Bộ: Thông tin và Truyền thông; Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư; Lao động - Thương binh và Xã hội; Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan liên quan, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Bộ Quốc phòng, Tổng công ty Viễn thông Quân đội, Tập đoàn Viễn thông Quân đội trong việc thực hiện các nhiệm vụ nêu trên.

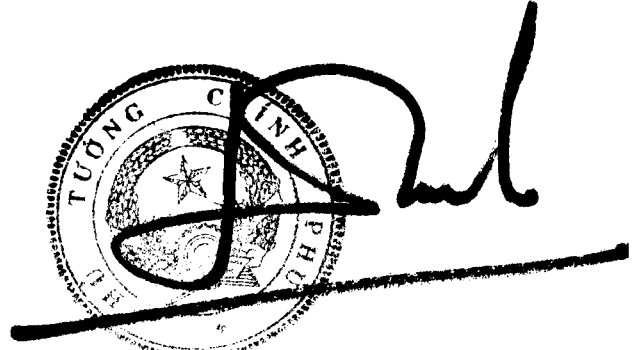
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2009.

Bộ trưởng các Bộ: Quốc phòng, Thông tin và truyền thông, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, Thủ trưởng các cơ quan liên quan, Tổng giám đốc Tổng công ty Viễn thông Quân đội, Tổng giám đốc Tập đoàn Viễn thông Quân đội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này,

THỦ TƯỚNG

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ban Chỉ đạo Đổi mới và PTDN;
- Tổng công ty Viễn thông Quân đội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ trực thuộc;
- Lưu: Văn thư, ĐMDN (5b). XH 210



The image shows the official seal of the Prime Minister of Vietnam, which is circular and contains the text 'TƯỚNG CHÍNH PHỦ' around the perimeter and a star in the center. Overlaid on the seal is a large, bold, handwritten signature in black ink.

Nguyễn Tấn Dũng